

Số: /TB-HCSN

Biên Hòa, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022

Đơn vị được xét duyệt: PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Mã chương: 625

Căn cứ Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Biên Hòa và Biên bản xét duyệt quyết toán ngày 30 tháng 8 năm 2023 giữa Phòng Tài chính – Kế hoạch và Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Biên Hòa.

Phòng Tài chính – Kế hoạch thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022 (*không bao gồm quyết toán vốn XDCB, các công trình vốn sự nghiệp, quản lý hành chính mang tính chất XDCB, ... sẽ có biên bản riêng*) của Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Biên Hòa như sau:

I/ Phần số liệu.

1. Số liệu quyết toán:

a. Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 118.000.000 đồng.
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 59.000.000 đồng.
- Số phí được khấu trừ, để lại: 59.000.000 đồng. (*Thực hiện theo Thông tư 01/2021/TT-BTC ngày 7/1/2021 của Bộ Tài chính*).

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1a đính kèm).

b. Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 512.292.809 đồng (Trong đó: *Kinh phí hoạt động thường xuyên là 31.208.209 đồng, kinh phí không thường xuyên giao dự toán nguồn 15 là 481.084.600 đồng*).
- Dự toán được giao trong năm: 8.358.913.250 đồng. Trong đó:
 - + Dự toán giao đầu năm: 6.160.810.000 đồng;

+ Dự toán điều chỉnh, bổ sung trong năm: 2.198.103.250 đồng.
(Trong đó: dự toán bổ sung là 2.185.390.300 đồng, dự toán điều chỉnh giảm do dự toán năm trước chuyển sang: 12.712.950 đồng).

- Kinh phí thực nhận trong năm: 5.519.351.850 đồng;
- Kinh phí quyết toán: 5.519.351.850 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm: 2.058.654.209 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 1.293.200.000 đồng, bao gồm:
 - + Kinh phí đã nhận: 0 đồng;
 - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 1.293.200.000 đồng.

(Số liệu chi tiết theo 1c đính kèm)

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính.

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 1.080.000 đồng. *(theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 (Kèm theo Công văn số 487/KTNN-TH ngày 04/8/2022). Ủy nhiệm chi số 189/221201_1063813_1761001 ngày 01/12/2022)*

- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng.
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC).

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

3.1. Về số thu:

- Lệ phí cấp phép karaoke:

- + Dự toán giao: 100.000.000 đồng
- + Thực hiện: 118.000.000 đồng.
- + Nộp NSNN: 59.000.000 đồng.
- + Số được để lại: 59.000.000 đồng.

Số thu thực hiện cao hơn so với dự toán giao là 18.000.000 đồng.

- Thực hiện xử phạt VPHC:

- + Dự toán giao: 300.000.000 đồng.
- + Thực hiện: 301.500.000 đồng.
- + Nộp NSNN: 301.500.000 đồng.

- Ngoài các nguồn thu từ ngân sách cấp và các khoản thu trên, đơn vị không có báo cáo các khoản thu nào khác.

3.2. Về số chi:

Do giới hạn về nguồn nhân lực và thời gian xét duyệt quyết toán, Phòng Tài chính – Kế hoạch căn cứ báo cáo quyết toán, hồ sơ, sổ kế toán, chứng từ do Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố cung cấp (*Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố chịu trách nhiệm về tính pháp lý, tính xác thực của hồ sơ, chứng từ sổ sách kế toán và tài liệu cung cấp cho Phòng Tài chính – Kế hoạch*), không chứng kiến việc kiểm kê vật tư hàng hóa, tài sản, quỹ tiền mặt tại thời điểm 31/12/2022.

Trên cơ sở báo cáo, tài liệu của Phòng Văn hóa và Thông tin cung cấp và tự chịu trách nhiệm, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuyết minh số liệu quyết toán như sau:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 512.292.809 đồng (Trong đó: *Kinh phí hoạt động thường xuyên là 31.208.209 đồng, kinh phí không thường xuyên giao dự toán nguồn 15 là 481.084.600 đồng*).

- Dự toán được giao trong năm là 8.358.913.250 đồng, dự toán giao đầu năm là 6.160.810.000 đồng, dự toán điều chỉnh, bổ sung trong năm là 2.198.103.250 đồng, kinh phí đề nghị quyết toán là 5.519.351.850 đồng, Số kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 1.293.200.000 đồng. (Trong đó: *Sự nghiệp Văn hóa là 997.680.000 đồng, Sự nghiệp Thông tin truyền thông (nguồn là 295.520.000 đồng)*,

- Kinh phí hủy dự toán: 2.058.654.209 đồng. Trong đó:

+ Kinh phí Quản lý nhà nước: 199.945.851 đồng (*kinh phí lương 58.122.716 đồng; kinh phí không thường xuyên là 141.823.135 đồng*).

+ Kinh phí Sự nghiệp Văn hóa: 1.285.274.596 đồng.

+ Kinh phí Sự nghiệp Thông tin Truyền thông: 86.182.132 đồng.

+ Kinh phí Sự nghiệp Y tế - dân số và gia đình: 481.084.630 đồng.

+ Kinh phí Sự nghiệp Y tế: 6.167.000 đồng.

- Phòng Tài chính – Kế hoạch thực hiện bóc mẫu một số chứng từ sau:

+ Chứng từ thanh toán tiền phần mềm MISA QLTS tại Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước số 52/220525_1063813_1761001 ngày 26/5/2022 với số tiền 3.000.000 đồng. Đơn vị thanh toán chưa phù hợp tại Văn bản số 7029/UBND-KT ngày 01/9/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai và Văn bản số 3728/STC-GCS ngày 20/8/2015 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai (*chi phí nâng cấp, bảo trì, duy trì sử dụng hàng năm, từ năm thứ hai trở đi là 2.000.000 đồng/đơn vị*), đơn vị thanh toán vượt quy định số tiền là 1.000.000 đồng.

+ Chứng từ thanh toán dịch vụ VNPT iOffice 2.1 tại Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước số 94/220721_1063813_1761001 ngày 27/7/2022 với số tiền 10.560.000 đồng theo mã ngành KT 171, mã nguồn NSNN 12. Đơn vị thanh toán chưa đúng nguồn được quy định tại Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai.

+ Chứng từ thanh toán thuê dịch vụ lưu trú cho các đoàn về tham gia phòng, chống dịch Covid-19 (đợt 4) với tổng kinh phí 231.708.000 đồng tại Ủy nhiệm chi số 38/220426_1063813_1761001 ngày 26/4/2023 với số tiền 100.440.000 đồng; Ủy nhiệm chi số 41/220421_1063813_1761006 ngày 21/4/2022 với số tiền 22.032.000 đồng; Ủy nhiệm chi số 39/220421_1063813_1761005 ngày 21/4/2022 với số tiền 79.704.000 đồng; Ủy nhiệm chi số 42/220421_1063813_1761007 ngày 21/4/2022 với số tiền 29.532.000 đồng được UBND thành phố Biên Hòa chấp thuận chủ trương thực hiện tại Văn bản số 2469/UBND-KTNS ngày 01/3/2022. Tuy nhiên, đơn vị chưa thực hiện theo quy trình tại Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 0 đồng, trong đó:
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng
- Trích lập các Quỹ: 0 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương: 0 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 3a ban hành kèm theo Thông tư này đối với xét duyệt/thẩm định quyết toán ngân sách năm 2017; theo Mẫu biểu 1b ban hành kèm theo Thông tư này đối với xét duyệt/thẩm định quyết toán từ năm ngân sách 2018).

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Đảm bảo thời gian theo lịch thông báo.

- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: đơn vị nộp báo cáo quyết theo Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017.

- Đơn vị thực hiện công khai dự toán theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

- Về chấp hành các quy định của Nhà nước như: Đơn vị hạch toán theo mục lục ngân sách, có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện theo quy chế, hạch toán thu chi theo mục lục Ngân sách nhà nước.

2. Kiến nghị:

2.1. Kiến nghị của đơn vị xét duyệt:

- Nội dung thanh toán thuê dịch vụ lưu trú cho các đoàn về tham gia phòng, chống dịch Covid-19 (đợt 4) với tổng kinh phí 231.708.000 đồng. Phòng Tài chính – Kế hoạch có Văn bản số 3191/TCKH-HCSN ngày 28/8/2023 báo cáo UBND thành phố Biên Hòa. Đến ngày 29/8/2023 UBND thành phố Biên Hòa có Văn bản số 13299/UBND-KTNS chấp thuận cho Phòng Văn hóa và Thông tin được thanh quyết toán kinh phí thuê dịch vụ lưu trú cho các đoàn về tham gia phòng, chống dịch Covid-19 (đợt 4) với số tiền 231.708.000 đồng và đồng thời chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm thực hiện kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể và cá nhân có liên quan để tránh các trường hợp xảy ra sai sót tương tự trong thời gian tới.

- Đề nghị đơn vị thu hồi tổng số tiền 11.560.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước (gồm: Thanh toán tiền phần mềm MISA QLTS 1.000.000 đồng; Thanh toán dịch vụ VNPT iOffice 2.1: 10.560.000 đồng) trong tháng 09/2023.

- Đề nghị đơn vị thực hiện thanh toán đúng nguồn quy định và thực hiện hồ sơ thanh toán theo quy trình để tránh dẫn đến những sai sót như trên trong những năm tiếp theo.

- Đề nghị đơn vị phản ánh tất cả các khoản thu, chi (nếu có) vào báo cáo tài chính của đơn vị. Thực hiện nghiêm theo Luật ngân sách.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCSN.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thị Thanh Thủy

